

Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị B, sinh năm 1993.

HKTT: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về hôn nhân*: Anh A và chị B thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*:

Anh A thống nhất giao Trần Hồ Huỳnh N, sinh ngày 03/06/2017 cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh A không cấp dưỡng nuôi con do chị B không yêu cầu.

Chị B thống nhất giao Trần Hồ Gia B, sinh ngày 23/03/2020 cho anh A tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Chị B không cấp dưỡng nuôi con do anh A không yêu cầu.

Anh A và chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

Anh A và chị B cùng các thành viên gia đình không cản trở chị B, anh A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ *Về tài sản chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*:

Anh A tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000 ngày 10/10/2022. Anh A được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình

Chị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Bình;
- UBND xã 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Kim Trinh**